TAND HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày 28/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Quý My.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hồng Thúy;
  2. Ông Ma Đình Nghị.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo có lý lịch sau:

- **Họ và tên: Đặng Xuân L**; Tên gọi khác: Không.
- Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1979 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- Nơi ĐKHKTT: Thị trấn TC, huyện Đ, Thái Nguyên.
- Chỗ ở: Xóm PT, thị trấn TC, huyện Đ, Thái Nguyên.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 6/12.
- Họ và tên bố: Đặng Huy B, sinh năm 1936 (Đã chết).
- Họ và tên mẹ: Ngô Thị L, sinh năm 1946. Hiện trú tại thị trấn TC, huyện Đ, Thái Nguyên.
- Gia đình có 06 anh chị em. Bị cáo là con thứ sáu trong gia đình.
- Họ và tên vợ: Sầm Thị N. Sinh năm 1984. Hiện trú tại thị trấn TC, huyện Đ, Thái Nguyên.
- Con: 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: Không.
- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2017, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên toà).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Tiến D - Sinh ngày 05/9/1968; Trú quán: Xóm TV, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

2. Anh Bàng Việt L - Sinh năm 1976; Trú quán: Xóm VR, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do.

3. Anh Ma Văn D - Sinh ngày 26/01/1984; Trú quán: Phố ĐK, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đặng Xuân L bị VKSND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 31/5/2017, Công an huyện Đ phối hợp với công an thị trấn TC, huyện Đ tuần tra kiểm soát tại khu vực phố TN, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Ngyên phát hiện Đặng Xuân Li, sinh năm 1979, trú tại xóm PT, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của L có 03 gói chất bột màu trắng (L khai là hêrôin). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa đối tượng về Công an huyện Đ để điều tra làm rõ.

Ngày 31/5/2017, Cơ quan CSĐT công an huyện Đ phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định 03 gói chất bột màu trắng nghi hêrôin thu giữ của Đặng Xuân L có tổng trọng lượng 0,212 gam (không phẩy hai một hai) và niêm phong để giám định hết có ký hiệu A_2. Cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trưng cầu giám định đối với số chất bột màu trắng nghi hêrôin thu giữ của Đặng Xuân L (BL 31-32).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Đặng Xuân L khai nhận: 03 gói chất bột màu trắng thu giữ trong người L là hêrôin, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/5/2017, L đến Trung tâm Y tế thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thuộc địa phận phố TN, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để uống Methadone, khi uống Methadone xong L ra ngồi uống nước ở quán nước bên cạnh, đúng lúc đó thì bị công an huyện Đ kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng. Ngoài ra L khai vào khoảng 07 giờ ngày 31/5/2017, tại khu vực cổng phụ bệnh viện Đa khoa huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thuộc địa phận phố TK, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, L bán cho Nguyễn Tiến D, sinh năm 1968, trú tại xóm TV thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên 01 (một) gói hêrôin với giá 100.000^đ (một trăm nghìn đồng). Về nguồn gốc số hêrôin L khai vào khoảng 09 giờ ngày 27/5/2017, Lợi đi xe bus xuống bến xe khách thành phố Thái Nguyên (bến xe cũ) mua của một người đàn ông không quen biết được 01(một) gói ma túy với giá 200.000^đ (hai trăm nghìn đồng), sau đó mang về nhà chia làm 04(bốn) gói nhỏ, 01(một) gói đã bán cho D, 03(ba) gói đã bị thu giữ khi bắt quả tang.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Nguyễn Tiến D khai: Khoảng 07 giờ ngày 31/5/2017, Dũng gặp Đặng Xuân L ở phố TK, thị trấn TC (gần cổng phụ của bệnh viện đa khoa huyện Đ) và mua của L 01(một) gói hêrôin với giá 100.000^đ (một trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng cho bản thân, D đã sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 694/KL-PC54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ trong mẫu A_2 gửi giám định thu giữ của Đặng Xuân L là chất ma túy, loại hêrôin, có trọng

lượng (khối lượng) 0,212 (không phẩy hai một hai) gam. Hoàn lại 0,165 (không phẩy một sáu lăm) gam mẫu giám định niêm phong kín kí hiệu A_2 (BL 33).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ, Đặng Xuân L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL 39 - 64).

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A_2 bên trong có 0,165 (không phẩy một sáu lăm) gam ma túy loại Hêrôin; hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ (BL 33).

Tại cáo trạng số 35 ngày 06/9/2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đặng Xuân L ra trước Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Đặng Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của VKS đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo Đặng Xuân L về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân L phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Xử phạt bị cáo Đặng Xuân L từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 31/5/2017.

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 BLTTHS, Điều 41 BLHS:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,165 không phẩy một sáu lăm) gam hêrôin thu giữ trên người bị cáo Đặng Xuân L còn lại sau giám định, ký hiệu: A_2.

+ Truy thu sung quỹ nhà nước 100.000^{đ} (một trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tiến D

- Về án phí: Bị cáo Đặng Xuân L phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Phần tranh luận tại phiên toà: Bị cáo không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo Đặng Xuân L nói lời sau cùng, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Đặng Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời

khai tại cơ quan điều tra; Phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Tiến D, Bàng Việt L, Ma Văn D; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, với kết luận giám định ... và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định: Đặng Xuân L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Ngoài ra, khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 31/8/2017, tại khu vực cổng phụ bệnh viện đa khoa huyện Đ , thuộc địa phận phố TK, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên Đặng Xuân L còn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tiến D, sinh năm 1968 ở xóm TV, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên 01 gói hêrôin với giá 100.000^{đ} (một trăm nghìn đồng). Về nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ và bán cho Nguyễn Tiến D, L khai mua của một người không quen biết tại khu vực phường QT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (gần bến xe khách Thái Nguyên cũ) vào ngày 27/5/2017 với giá 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 694/KL-PC54 ngày 05/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ trong mẫu A_2 gửi giám định thu giữ của Đặng Xuân L là chất ma túy, loại hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) 0,212 gam.

Hành vi của bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời và hành vi bán chất ma túy cho Nguyễn Tiến D đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào..., mua bán trái phép...chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm..."

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong những nguyên nhân làm cho một số loại tội phạm khác gia tăng, hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy khác có ma túy để sử dụng. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì là người nghiện và hám lời nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo L là đối tượng nghiện chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, sau khi xem xét, đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị

cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian dài để tập trung cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh và tại phiên tòa, xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 0,165 (Không phẩy một sáu lăm) gam hêrôin thu giữ trên người bị cáo Đặng Xuân L còn lại sau giám định (trong phong bì ký hiệu A_2) cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tiến D là 100.000^đ (Một trăm nghìn đồng) cần truy thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo L khai: Số ma túy bị cáo tàng trữ trong người bị bắt quả tang và số ma túy bán cho Nguyễn Tiến D có nguồn gốc là bị cáo mua của đối tượng không quen biết tại khu vực phường QT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (gần bến xe khách Thái Nguyên cũ) vào ngày 27/5/2017 với giá 200.000^đ (Hai trăm nghìn đồng). Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa làm rõ được đối tượng đã bán hêrôin cho L nên HĐXX không đặt ra vấn đề giải quyết trong vụ án này. Khi cơ quan điều tra xác minh, làm rõ được đối tượng trên sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Nguyễn Tiến D mua ma túy của bị cáo L để sử dụng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tiến D, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của KSV tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để HĐXX xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân L phạm tội: *"mua bán trái phép chất ma túy"*

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 ; Điều 33 của Bộ luật hình sự; Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Xuân L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/5/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo L.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2017).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 41 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,165 (Không phẩy một sáu lăm) gam hêrôin thu giữ trên người bị cáo Đặng Xuân L còn lại sau giám định (trong phong bì ký hiệu A_2).

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tiến D

3. Về án phí và quyền kháng cáo: : Áp dụng Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Xuân L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Công an huyện Đ ;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *lưu HS.*

Lê Quý My